QUAN ĐIỂM VỀ TIẾP NHẬN VĂN HỌC CỦA LƯU HIỆP (TRONG SO SÁNH VỚI PHÊ BÌNH PHẢN HỒI-ĐỘC GIẢ)

Lê Thị Kim Loan

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh
Email: lethikimloan.vhnn@gmail.com
Ngày nhận bài: 10/3/2021; Ngày duyệt đăng: 16/7/2021

Tóm tắt

Nội dung của những nghiên cứu về lý luận văn học qua nhiều thế hệ, từ Đông sang Tây thường tập trung vào các vấn đề cơ bản: tác giả, tác phẩm và người đọc. Chính những điểm chung đã nối liền quan niệm/tư tưởng lý luận văn học Đông và Tây, cổ và kim bất chấp những khác biệt, tương phản. Bằng việc đối chiếu quan điểm về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp trong "Văn tâm điêu long" với một số luận điểm chính của khuynh hướng phê bình phản hồi – độc giả, trong bài viết này, chúng tôi sẽ chứng minh điểm tương đồng thú vị và từ đó làm nổi bật vai trò, sự tiến bộ vượt xa thời đại của Lưu Hiệp.

Từ khóa: *phê bình phản hồi-độc giả, tiếp nhận văn học, Lưu Hiệp, Văn tâm điêu long, lý luận văn học*

Liu Xie's thought of literary reception (in comparison to reader-response criticism)

Abstract

From East to West, for many generations, literary theory studies often focus on basic issues: authors, works and readers. It is the common points that connect Eastern literary concepts and Western ones, ancient and modern despite the differences and contrasts. By comparing Liu Xie's thought of literary reception in "The Literary Mind and the Carving of Dragons" (Wén Xīn Diāo Lóng) with some of the main points of reader-response criticism, in this article, we will prove an interesting similarity, and since then highlight the role and progressive in Liu Xie's work.

Keywords: *reader-response criticism, literary reception, Liu Xie, The Literary Mind and the Carving of Dragons, Wén Xīn Diāo Lóng*

1. Đặt vấn đề

Trong quan điểm của lý luận văn học nói chung, tác giả, tác phẩm và người đọc là ba yếu tố làm nên đời sống văn học. Như ba đỉnh của một tam giác, ba yếu tố này vừa liên kết chặt chẽ với nhau, vừa tác động qua lại không ngừng, góp phần quyết định bộ mặt và tính chất của một nền văn học. Lịch sử tư tưởng lý luận văn học thế giới cũng gắn liền với sự vận động và thay đổi của những hệ thống quan niệm tập trung vào ba yếu tố này. Trong đó, có những thời kỳ tập trung đề cao vai trò của tác giả, có những khuynh hướng yêu cầu nhấn mạnh tính tự

trị độc lập của tác phẩm, và cũng có các hệ thống quan điểm đi vào chứng minh sự chủ động, tích cực của người đọc.

Ở phương Tây, tư tưởng đề cao vai trò của người đọc chỉ thật sự phát triển từ những năm 60, 70 của thế kỷ XX, với thành tựu của mỹ học tiếp nhận, phê bình phản hồi – độc giả và lý thuyết tiếp nhận nói chung. Quan điểm tập trung vào người đọc từ phương Tây đã có những ảnh hưởng mạnh mẽ đến hoạt động nghiên cứu phê bình văn học thế giới. Tuy nhiên, khi quay trở về tìm hiểu hệ thống tư tưởng lý luận văn học phương Đông, đặc biệt là Trung Quốc, chúng ta đã, đang và có thể vẫn sẽ tiếp tục ngạc nhiên trước tinh thần uyên áo, thâm sâu ngay từ rất sớm của hệ thống này. Trong đó, không thể không đề cập đến vai trò của Lưu Hiệp và *Văn tâm điêu long*.

Là công trình ra đời vào thời Nam Bắc triều, *Văn tâm điêu long* đã đặt nền tảng cho lý luận văn học Trung Quốc sau này. Trong *Văn tâm điêu long*, như đánh giá của Trần Thanh Đạm và Phạm Thị Hảo[1], Lưu Hiệp đã thực hiện hệ thống văn lý và văn luận của mình không chỉ trên bề mặt của văn (tức là văn bản) mà còn thâm nhập vào chiêu sâu (của tâm lý học văn học) và chiều rộng xã hội (xã hội học văn học)[2]. Như vậy, cách đây hơn 1500 năm, Lưu Hiệp đã bàn tới những vấn đề cơ bản và quan trọng nhất của văn học, trong đó có vấn đề người đọc và tiếp nhận văn học.

Trong bài viết này, như nhiều nhà nghiên cứu đi trước, chúng tôi cũng muốn đi vào tìm hiểu quan điểm về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp trên cơ sở so sánh với hệ thống quan niệm của phê bình phản hồi – độc giả (reader-response criticism) ở phương Tây. Việc so sánh này cũng không phải nhằm đưa ra đánh giá sự hơn kém giữa hai hệ thống quan niệm, mà chỉ với mục đích đào sâu hơn những gì Lưu Hiệp đã phát biểu vào thế kỷ thứ V. Qua đó, chúng tôi hy vọng có thể tạo sự kết nối giữa phương Đông và phương Tây, giữa cổ điển và hiện đại trên cùng một tinh thần chung là những nỗ lực giải đáp các vấn đề nổi bật của đời sống văn học: mối quan hệ giữa tác giả, tác phẩm và người đọc. Bài viết sẽ đi từ việc giới thiệu chung về *Văn tâm điêu long* và thiên *Tri âm* (phần trình bày về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp) cũng như khuynh hướng phê bình phản hồi – độc giả, đến việc chỉ ra những điểm tương đồng và khác biệt giữa Lưu Hiệp với các nhà nghiên cứu văn học phương Tây sau này. Từ đó, chúng tôi hy vọng có thể đưa ra những lý giải ban đầu về những tương đồng và khác biệt này.

2. *Văn tâm điêu long* và vấn đề tiếp nhận văn học

Vai trò của *Văn tâm điêu long* và Lưu Hiệp là điều đã được nhiều nhà nghiên cứu làm rõ. Chúng tôi sẽ không nhắc lại những thông tin cơ bản này. Ở đây, chúng tôi chỉ muốn tập trung vào những gì Lưu Hiệp đã trình bày xoay quanh vấn đề tiếp nhận văn học nói chung và phê bình văn học nói riêng.

Chúng ta đều biết, *Văn tâm điêu long* của Lưu Hiệp đã đi vào tìm hiểu những vấn đề khái quát của văn học, từ đặc trưng và chức năng của văn chương đến các lý luận về tác phẩm và thể loại văn học, từ hoạt động sáng tạo của tác giả đến hoạt động tiếp nhận của người đọc. *Văn tâm điêu long* có tổng cộng 50 thiên. Trong đó, 05 thiên đầu của văn bản (*Nguyên đạo*, *Trưng thánh*, *Tông kinh*, *Chính vĩ* và *Biện tao*) thể hiện tư

[1] Lưu Hiệp (-). *Văn tâm điêu long*. Trần Thanh Đạm và Phạm Thị Hảo dịch (2007). Hà Nội, Nxb Văn học.

[2] Dẫn theo lời giới thiệu về *Văn tâm điêu long* (Lưu Hiệp) của Trần Thanh Đạm và Phạm Thị Hảo (2007: 25)

tưởng cơ bản của Lưu Hiệp, đóng vai trò như nền móng vững chắc để tác giả triển khai nội dung còn lại của tập sách. Ngoài 20 thiên (từ *Minh thi* đến *Thư ký*) bàn về thể loại văn học, trong phần còn lại của cuốn sách, Lưu Hiệp dành thời gian bàn về vấn đề sáng tác, tâm lý sáng tạo của tác giả và hoạt động của người đọc. Để phục vụ cho việc triển khai ý tưởng của toàn bộ bài viết, chúng tôi muốn tập trung vào thiên *Tri âm*, nơi Lưu Hiệp phân tích những vấn đề quan trọng trong mối quan hệ giữa tác giả, tác phẩm và người đọc.

Nội dung chính của thiên *Tri âm* đi từ việc xác nhận những khó khăn và sai lầm cơ bản trong việc tiếp nhận văn học đến việc lý giải nguyên nhân của những khó khăn và sai lầm ấy. Trên cơ sở đó, Lưu Hiệp đi tới xác lập hệ thống nguyên tắc và cách thức khắc phục vấn đề nhằm đạt tới hiệu quả tiếp nhận như mong muốn, nhất là thiết lập được mối quan hệ hài hòa, gắn bó giữa tác giả và người đọc. Bản thân cái tên *Tri âm* của chương này đã cho thấy phần nào trọng tâm quan niệm của Lưu Hiệp về tiếp nhận văn học. Đó là sự đồng cảm, thấu hiểu và chia sẻ giữa tác giả và người đọc. Đọc văn học tức là hiểu cho đúng ý tác giả, nắm được tư tưởng và tình cảm mà người viết thể hiện trong tác phẩm.

Mở đầu thiên *Tri âm*, Lưu Hiệp viết "*Tri tâm thực là khó thay! Cái âm thực là khó biết, người biết thực là khó gặp*" để khẳng định thách thức quan trọng nhất trong tiếp nhận văn học. Tiếp đó, ông đề cập tới ba vấn đề cơ bản trong tiếp nhận văn học: một là coi thường người đương thời mà hâm mộ người xưa (*quý cổ tiện kim*); hai là tự đề cao mình, khinh rẻ người khác (*sùng kỷ ích nhân*); ba là tin điều sai lầm mà không biết sự thực (*tín giả mê chân*). Qua quan sát thực tiễn tiếp nhận văn học từ người đi trước và người đương thời, Lưu Hiệp đã đúc kết những sai lầm/ biểu hiện thường gặp trong việc tiếp nhận văn chương như trên. Và để khắc phục những sai lầm này, dựa trên nội dung của các thiên phía trước, Lưu Hiệp đề ra sáu mặt phải xem xét khi tiếp xúc với văn chương: vị thể, trí từ, thông biến, kỳ chính, sự nghĩa, cung thương. Như vậy, có thể xem thiên *Tri âm* nói riêng và *Văn tâm điêu long* nói chung như một giáo trình phê bình văn học giản lược và súc tích, nơi người đọc có thể tự bổ sung và hoàn thiện kiến thức để thật sự chiếm lĩnh ý nghĩa và giá trị của các tác phẩm thơ văn mà mình tiếp xúc. Đặt *Văn tâm điêu long* trong hoàn cảnh ra đời của nó, chúng ta càng thấy được tầm nhìn, sự tiến bộ vượt trước thời đại của Lưu Hiệp.

3. Phê bình phản hồi – độc giả và quan điểm đề cao người đọc

Được xem như một phản ứng chống Phê bình Mới vốn thống trị nền học thuật Anh-Mỹ trong một thời gian dài, phê bình phản hồi – độc giả là khuynh hướng nghiên cứu và phê bình văn học tập trung vào người đọc và hoạt động đọc/ tiếp nhận/ phản hồi văn học. Tuy đã manh nha từ những năm 1930 qua các công trình của Rosenblatt, nhưng như trong *Từ điển thuật ngữ văn học* (A Glossary of Literary Terms) giới thiệu, phê bình phản hồi – độc giả chỉ thật sự phát triển vào đầu thập niên 1980 "*như một phần xu hướng nhấn mạnh yếu tố văn hóa và chính trị trong nghiên cứu văn học*", và là "*một nỗ lực nhằm thể hiện phạm vi trong đó phản hồi thiết lập cả cách giải thích và đánh giá văn chương được xác định bởi tư tưởng của người đọc dựa trên những nền tảng về giai cấp, tầng lớp hay giới tính*" (Abrams, 1999: 256). Còn trong *Từ điển thuật ngữ văn học Oxford* (The Concise Oxford Dictionary of Literary Terms), "phê bình phản hồi – độc giả" được định nghĩa: "*Là*

thuật ngữ khái quát dùng để chỉ hệ thống lý luận và phê bình văn học hiện đại tập trung nghiên cứu phản hồi của người đọc đối với tác phẩm văn học, chứ không phải bản thân tác phẩm" (Baldick, 2001: 212). Trong một tài liệu khác dành cho sinh viên chuyên ngành văn học, *Lý thuyết phê bình hiện nay: một chỉ dẫn thực hành thân thiện* (Critical Theory Today – A User-friendly Guide) (Tyson, 1999: 169), phê bình phản hồi-độc giả là một phương pháp cho phép người nghiên cứu "tìm hiểu hoạt động đọc của chính bản thân mình" cũng như mối quan hệ giữa hoạt động đọc với những yếu tố khác như đặc điểm tự thân của văn bản, kinh nghiệm sống và tri thức văn học của người đọc, ...

Qua những định nghĩa trên, có thể thấy, phê bình phản hồi-độc giả là hoạt động xác định cách giải thích và đánh giá văn chương của một độc giả cụ thể trong một hoàn cảnh xác định. Những yếu tố thuộc về cá nhân người đọc (ví dụ như giai cấp, tầng lớp, giới tính) sẽ quyết định ý nghĩa và giá trị của tác phẩm văn học đó. Những đóng góp ngày càng phong phú của các nhà nghiên cứu đã khiến phê bình phản hồi-độc giả không đơn thuần là một hệ thống lý thuyết đơn lẻ, ngược lại, nó chia sẻ nhiều quan niệm và vận dụng nhiều phương pháp, cách tiếp cận từ nhiều khuynh hướng nghiên cứu khác, từ chủ nghĩa cấu trúc, phân tâm học đến hiện tượng luận và tường giải học. Trọng tâm của phê bình phản hồi – độc giả là: một, vai trò của người đọc không thể bị bỏ qua trong nhận thức về văn học; hai, người đọc ở thế chủ động trong quá trình tiếp thu văn bản văn học. Ý nghĩa không phải là cái gì có sẵn và cố định. Ngược lại, chúng do người đọc tạo ra và thay đổi tùy vào người đọc.

Là hệ thống phương pháp nằm trong khuynh hướng tập trung vào người đọc ở phương Tây, phê bình phản hồi – độc giả có mối quan hệ gần gũi và chia sẻ nhiều điểm chung với mỹ học tiếp nhận. Dù vậy, phê bình phản hồi – độc giả vẫn có những khác biệt đáng chú ý khiến chúng ta có thể đặt khuynh hướng này trong quan hệ so sánh với quan điểm của Lưu Hiệp trong *Văn tâm điêu long*. Với phê bình phản hồi - độc giả, mối quan tâm đặc biệt là xác định và lý giải quá trình hoạt động, nơi người đọc dựa vào kinh nghiệm cá nhân trong đời sống xã hội và kiến văn của mình để giải thích, đánh giá văn bản văn học. Người đọc trong phạm vi của phê bình phản hồi - độc giả là người đọc cụ thể với một hoàn cảnh lịch sử xác định. Phê bình phản hồi - độc giả cũng không có ý định tái lập lịch sử tiếp nhận văn học. Khuynh hướng này muốn và chỉ muốn tìm hiểu cơ chế của sự hiểu, mối quan hệ ẩn sâu bên trong giao tiếp vật chất bên ngoài giữa người đọc và tác phẩm. Nếu lý thuyết tiếp nhận của Jauss là sự trình bày theo thời gian trải dài trên một không gian rộng lớn thì sự quan tâm của của phê bình phản hồi-độc giả là bây giờ (now) và ở đây (here).

4. Vấn đề tiếp nhận văn học trong *Văn tâm điêu long* và theo phê bình phản hồi – độc giả

Trong phần trên, chúng tôi đã trình bày sơ lược những nội dung trọng tâm trong quan niệm về người đọc và tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp (trong thiên *Tri âm*) và phê bình phản hồi – độc giả. Đó là những tiền đề để chúng tôi nhận ra những điểm tương đồng dễ thấy giữa hai hệ thống tư tưởng vốn xa lạ này: một đến từ phương Đông, một từ phương Tây; một từ thời trung đại, một trong giai đoạn hiện đại. Trong phần tiếp theo, chúng tôi sẽ đi vào giới thiệu và phân tích kỹ hơn những điểm tương đồng và khác biệt trên ba bình diện cụ thể giữa quan điểm của Lưu Hiệp và phê bình phản

hồi – độc giả.

4.1. Thừa nhận tính chủ quan trong hoạt động tiếp nhận

Khi tìm hiểu về người đọc và hoạt động tiếp nhận văn học, các câu hỏi đầu tiên bao giờ cũng là: Người đọc tiếp nhận tác phẩm như thế nào? Người đọc đóng vai trò gì trong việc xác định và đánh giá ý nghĩa/ giá trị của tác phẩm văn học? Hoạt động của người đọc phụ thuộc vào những yếu tố, điều kiện nào? Và từ những câu hỏi vừa nêu, chúng ta có thể thấy điểm tương đồng cơ bản giữa quan điểm của Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả. Đó chính là sự thừa nhận, khẳng định tính chủ quan độc đáo và sự chủ động của người đọc khi tiếp xúc với văn bản.

Trong thiên *Tri âm*, ngay từ đầu, Lưu Hiệp đã nhấn mạnh rằng trong văn học khó mà gặp được tri âm. Mà tri âm khó gặp, theo Lưu Hiệp, là do ba nguyên nhân (quý cổ tiện kim, sùng kỷ ích nhân, tín giả mê chân) xuất phát từ việc mỗi người có cái thích riêng của mình nên khó lòng tiếp nhận một cách toàn diện: *"... những người tính tình khảng khái thấy những âm thanh hùng tráng thì liền vỗ tay. Những người hàm súc thấy những lời tinh tế chặt chẽ thì khoái trá. Những người trí tuệ nông cạn, thấy câu văn đẹp thì sướng mê. Những người thích cái lạ và mới, đối với những việc quái lạ thì nghe sửng sốt*" (Lưu Hiệp (-); Phan Ngọc dịch, 2007: 170). Tương tự, với phê bình phản hồi – độc giả, hoạt động tiếp nhận và phản hồi của người đọc chịu ảnh hưởng từ những điều kiện do độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, trình độ học vấn, trải nghiệm sống và cả kinh nghiệm thẩm mỹ quy định. Nhà nghiên cứu Rosenblatt, dựa trên quá trình làm việc và quan sát hoạt động tiếp nhận của học sinh/ sinh viên trong một thời gian dài, cũng rút ra những quy luật, biểu hiện chung, phổ quát ở đối tượng người đọc này: thứ nhất, họ đến với cuốn sách/ văn bản văn học từ chính cuộc sống của mình; thứ hai, họ tìm kiếm trong văn học những sự thỏa mãn hết sức đa dạng tùy theo nhu cầu tinh thần hay sở thích cá nhân của họ; thứ ba, qua tiếp xúc với văn bản văn học, họ mở rộng kiến thức/ trải nghiệm về cuộc sống và xã hội; cuối cùng, đến lượt mình, những kiến thức/ trải nghiệm này tiếp tục trở thành nền tảng cho các tiếp nhận/ phản hồi của người đọc ở lần kế tiếp. Đó là một cấu trúc với logic nội tại và mang tính chất trọn vẹn cấu thành trải nghiệm văn chương của người đọc: *"Người đọc, dựa trên kinh nghiệm ngôn ngữ và cuộc sống trong quá khứ, liên kết các dấu hiệu trên trang sách với một số từ ngữ, khái niệm nhất định, kinh nghiệm cảm thụ nhất định, hình ảnh nhất định về sự vật, con người, hành động, cảnh vật. (...) Người đọc mang đến những nét tính cách công việc, ký ức về những sự kiện trong quá khứ, những nhu cầu và mối bận tâm hiện tại, tâm trạng cụ thể vào thời điểm cụ thể, và một tình trạng thể chất cụ thể"* (Rosenblatt, 1995: 38).

Như vậy, xuất phát từ những quan sát trong thực tiễn, Lưu Hiệp và Rosenblatt đã thông qua hoạt động tiếp nhận/ phản hồi cụ thể từ những người đọc cụ thể để đưa tới những phát hiện, nhận xét mang tính chất tổng kết về hoạt động của người đọc. Nếu Lưu Hiệp tổng hợp nhận xét về văn chương của những người đi trước, thì Rosenblatt lại đi từ những quan sát của bà trong quá trình làm việc lâu dài. Ở đây, những nhận xét, khái quát của cả Lưu Hiệp và Rosenblatt đều đòi hỏi thời gian tìm hiểu kéo dài và một bộ phận người đọc đa dạng. Tuy nhiên, do sự phát triển của những thành tựu về tâm lý học, xã hội học và cả ngôn ngữ học, Rosenblatt có những khám phá, đào sâu hơn

vào sự tương tác giữa người đọc và văn bản. Còn ở Lưu Hiệp, vấn đề chỉ mới dừng lại ở việc quan sát và đúc rút những quy luật chung từ các hiện tượng cụ thể. Dù vậy, vẫn có thể thấy, cả Lưu Hiệp và Rosenblatt đều nhấn mạnh sự chủ quan và cả chủ động của người đọc trong hoạt động tiếp nhận. Người đọc tiếp xúc với tác phẩm văn học từ chính những yếu tố thuộc về sở thích, tính cách và cả nhu cầu lẫn trải nghiệm trước đó của mình. Bên cạnh đó, cả hai quan điểm đều cố gắng chỉ ra rằng hoạt động lý giải văn học của người đọc chịu sự ảnh hưởng từ hệ thống quan niệm, cách tiếp cận và cách diễn giải của riêng mỗi người.

4.2. Xác định mối quan hệ giữa người đọc với tác phẩm và tác giả

Trong quan điểm của lý luận văn học hiện đại, hoạt động tiếp nhận văn học, xét cho cùng, là nhằm đưa tới sự thay đổi trong cả nhận thức và tình cảm của người đọc. Từ đó, người đọc có thể thông qua việc hiểu văn bản, hiểu quan niệm của tác giả mà vận dụng vào cuộc sống của chính mình. Quan hệ giữa người đọc với tác phẩm và tác giả được hình thành dựa trên cơ sở này. Nhưng để thật sự đạt tới trạng thái thấu hiểu, đồng cảm với tác phẩm và qua đó là tác giả, hoạt động của người đọc cũng cần đáp ứng những tiêu chuẩn, mục tiêu nhất định. Đây cũng chính là nội dung mà Lưu Hiệp quan tâm.

Trong thiên *Tri âm*, Lưu Hiệp cho rằng mục tiêu của việc đọc và tiếp nhận văn chương là: Phàm người làm văn thì tình tứ xúc động mà ngôn từ phát ra; người xem văn thì căn cứ lời văn mà thâm nhập ý tình của tác giả. Hiểu cho đúng ý tác giả là mục đích quan trọng nhất của người đọc khi tiếp xúc với văn bản. Cái đích cuối cùng của việc đọc văn là sự hiểu thấu tình ý của tác giả nhằm đạt đến trạng thái tri âm. Có quan điểm này là do Lưu Hiệp vẫn xem nội dung của tác phẩm là sản phẩm từ tác giả và người đọc phải vận dụng năng lực của mình để khám phá ý nghĩa của tác phẩm. Tinh thần này chịu ảnh hưởng sâu xa từ hệ thống tư tưởng Nho giáo với nền tảng là quan niệm từ thời cổ đại qua Khổng Tử, Mạnh Tử, rồi Tuân Tử, … Ngay từ thiên *Nguyên đạo*, Lưu Hiệp đã khẳng định văn chương bắt nguồn từ Đạo, sáng tác văn học là để thể hiện đạo, để trị nước và giáo hóa dân chúng. Mà đã như vậy, khi đọc thơ văn, người đọc phải xem đó là lời lẽ của Thánh nhân để mà tôn sùng, kính trọng; người đọc phải hiểu cho đúng và tìm cách thực hành theo lời dạy của Thánh nhân. Tư tưởng văn học xuất phát từ Thánh hiền đã quyết định hệ thống tiêu chuẩn thẩm mỹ của Lưu Hiệp cũng như cách nhìn nhận của ông về tiếp nhận văn học. Tri âm ở đây, có lẽ còn có thể hiểu là trạng thái đỉnh cao trong tiếp nhận văn học, khi người đọc thấm nhuần lời dạy của Thánh hiền, xem đó là kim chỉ nam cho hành động của mình để định hướng việc rèn luyện trong suy nghĩ, lời nói và hành động. Tóm lại, Lưu Hiệp nhấn mạnh tính chất xã hội của hoạt động tiếp nhận và đòi hỏi sự thể hiện cụ thể của hiệu quả từ hoạt động tiếp nhận ấy.

Trong khi đó, là hệ thống lý thuyết đề cao vai trò của người đọc, cho rằng người đọc là năng lực chủ động, tích cực khi tiếp xúc với văn bản, phê bình phản hồi – độc giả khẳng định mạnh mẽ ý nghĩa của tác phẩm là do người đọc quyết định. Dù vậy, khuynh hướng này không hoàn toàn phủ nhận vai trò của tác giả và của tác phẩm. Trong các công trình của mình, các nhà nghiên cứu theo đuổi phê bình phản hồi – độc giả nhấn mạnh sự khác biệt giữa văn bản (sáng tạo của tác giả) và tác phẩm (sáng tạo của người đọc). Mối quan hệ giữa người

đọc và tác phẩm, tác giả không mang tính chất bị động, khi người đọc chỉ cố công đi tìm ý nghĩa có sẵn trong tác phẩm (theo dụng ý của tác giả). Mà đó là quan hệ trong đó người đọc không ngừng tương tác với văn bản để đưa ra những lựa chọn, những cách lý giải khác nhau từ gợi ý của văn bản. Mối quan hệ giữa người đọc với tác phẩm và tác giả sẽ hình thành dựa trên hoạt động chọn lựa, lý giải, liên hệ liên tục này của người đọc. Rosenblatt đã gọi đây là mối quan hệ giao tiếp liên tục (transaction) giữa ý thức của người đọc và văn bản. Quá trình tương tác ấy là nơi *"nhận thức kinh nghiệm (của người đọc) được kết hợp với việc thu nhận thông tin hoặc hàm ý thực tế rút ra từ văn bản và mang lại cho tác phẩm giá trị văn học của nó"* (Rosenblatt, 1994: 36). Để rồi từ đó, Rosenblatt phân biệt hai cách đọc khác nhau dựa trên nhu cầu và mục đích tiếp nhận văn học của người đọc: cách đọc hiệu quả (efferent reading) và cách đọc thẩm mỹ (aesthetic reading). Đầu tiên, cách đọc hiệu quả (efferent reading) được Rosenblatt xây dựng dựa trên từ Latinh – *efferre* – nghĩa là trực tiếp rút ra một tổ chức hay bộ phận trung tâm. Cách đọc hiệu quả dùng để chỉ hoạt động tìm kiếm thông tin, phương thức cụ thể, chính xác của người đọc. Kết quả của cách đọc này thể hiện ở việc người đọc thu nhận kiến thức, hiểu biết và có thể áp dụng những kiến thức, hiểu biết ấy vào các hoạt động cụ thể của mình. Ngược lại, cách đọc thẩm mỹ (aesthetic reading), cách đọc mà Rosenblatt tập trung phân tích hơn cả và xem đó như là đặc trưng của hoạt động phản hồi văn học, lại thiên về *"những gì diễn ra trong suốt sự kiện đọc thực tế"* (Rosenblatt, 1994: 24). Gắn bó chặt chẽ với quan điểm về giao tiếp văn chương, với Rosenblatt, cách đọc thẩm mỹ, cách đọc văn chương thực thụ, chỉ diễn ra khi *"sự chú ý của người đọc tập trung trực tiếp vào những gì anh ta đang sống trong suốt mối quan hệ của anh ta với một văn bản cụ thể"* (Rosenblatt, 1994: 25). Ngoài ra, chúng ta còn có thể kể tới khái niệm "kết cấu vẫy gọi" của Wolfgang Iser và cả nghiên cứu về hoạt động đọc như một hiện tượng cụ thể của nhà phê bình này. Theo Iser (Abrams, 1999: 256), mỗi văn bản luôn tồn tại những khoảng trống chờ đợi người đọc khám phá, tìm hiểu. Đó là một kết cấu không ngừng mời gọi người đọc dự phần vào quá trình lấp đầy nó, tạo nên những hệ thống ý nghĩa rất riêng dựa trên mối quan hệ tương tác cụ thể giữa người đọc và văn bản. Trên cơ sở này, Iser đề xuất xem hoạt động đọc là một hiện tượng cụ thể, xác định và xem đọc là một hành vi tự do, chủ động ở riêng người đọc. Quan trọng nhất, mục đích của việc đọc, theo phê bình phản hồi – độc giả, là nâng cao trải nghiệm cá nhân của người đọc, để người đọc tự khám phá chính mình. Trên cơ sở đó, phê bình phản hồi – độc giả xem vai trò cốt lõi của văn chương như là *"một phương tiện để mở rộng hiểu biết (của người đọc) về thế giới"*; văn học cung cấp *"trải nghiệm và nhận thức về đời sống"* (Rosenblatt, 1995: 46) chứ không chỉ là những hiểu biết, thông tin đơn thuần.

Như vậy, qua những gì vừa trình bày ở trên, có thể thấy điểm khác biệt giữa Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả nằm ở vai trò của người đọc trong quan hệ với tác phẩm và tác giả. Lưu Hiệp xem ý nghĩa là một cái gì sẵn có và gần như bất biến. Người đọc có thể từ sự chủ quan của mình dẫn tới việc hiểu sai tác phẩm và dụng ý, thông điệp mà tác giả gửi gắm. Lưu Hiệp cũng nhấn mạnh tính chất xã hội, tính giáo huấn, giáo hóa của văn chương trong sự tác động với nhận thức và tình cảm của người đọc. Ngược lại, phê bình phản hồi – độc giả nâng tầm vị

trí của người đọc trong mối quan hệ này và khẳng định ý nghĩa là kết quả từ sự lựa chọn, trải nghiệm và cách đánh giá riêng tư của người đọc. Tuy nhiên, phê bình phản hồi – độc giả cũng không phủ nhận đọc là một hành vi mang tính chất xã hội và người đọc cũng thể rút ra được những thông tin, kiến thức và cả bài học cần thiết cho mình thông qua hoạt động đọc. Đứng từ góc độ này, Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả đều cho rằng hoạt động đọc có thể đưa tới những ảnh hưởng thiết thực, cụ thể để người đọc vận dụng vào cuộc sống của mình.

4.3. Xác lập cách thức nâng cao năng lực tiếp nhận

Việc tìm hiểu hoạt động tiếp nhận không chỉ dừng lại ở mục tiêu và kết quả của hành động này. Các nhà nghiên cứu còn muốn tiến tới xác lập cách thức nâng cao năng lực tiếp nhận với câu hỏi đơn giản mà vô cùng cần thiết: làm sao để tiếp nhận hiệu quả?

Trong *Văn tâm điêu long*, sau khi trình bày những vấn đề tồn tại trong hoạt động tiếp nhận, Lưu Hiệp cũng đề xuất sáu điều hay sáu bước cơ bản để đọc và hiểu cho đúng ý của tác giả. Sáu bước ấy bao gồm: Một là vị thể: xét thể tài/ thể loại của văn bản; Hai là trí từ: khảo sát lối sử dụng từ ngữ của tác phẩm; Ba là thông biến: đặt tác phẩm trong mối liên hệ với những tác phẩm trước đó để thấy tính kế thừa và sáng tạo; Bốn là kỳ chính: chú ý phương pháp biểu hiện, tập trung vào điều bình thường, chính thống, không để mình bị thu hút bởi những điều kỳ lạ; Năm là sự nghĩa: liên hệ với những việc tương tự, với những chuyện cổ để hiểu chuyện ngày nay; Sáu là cung thương: khảo sát thanh luật của văn bản. Qua sáu bước nêu trên, Lưu Hiệp đã xây dựng hệ thống tiêu chí và hướng dẫn cách tiếp nhận văn chương sao cho đúng đắn, để có thể đạt tới trạng thái tri âm khi tiếp xúc với văn bản. Sáu điều này tuy không được trình bày cụ thể trong thiên *Tri âm* nhưng đã được Lưu Hiệp nhắc tới trong các nội dung ở các thiên trước đó. Vì vậy, một lần nữa, ta có thể thấy tính hệ thống, nhất quán và lối triển khai khoa học, chặt chẽ của *Văn tâm điêu long*.

Khác với Lưu Hiệp, do đề cao tính chủ động, tích cực của người đọc, phê bình phản hồi – độc giả không cho rằng có sự phân biệt cách "đọc đúng" và cách "đọc sai". Đọc và kết quả của hoạt động đọc phụ thuộc vào tính chất riêng tư, cá nhân của người đọc. Dù vậy, phê bình phản hồi – độc giả cũng không phủ nhận hoàn toàn vai trò của tác giả và tác phẩm. Khuynh hướng này vẫn có những lưu tâm nhất định đối với việc hình thành năng lực tiếp nhận và thị hiếu thẩm mỹ nơi người đọc. Sự phân biệt hai cách đọc hiệu quả và cách đọc thẩm mỹ như trên là minh chứng điển hình cho việc khuynh hướng này vẫn nhấn mạnh, ở những người đọc khác nhau hoạt động tiếp nhận sẽ đưa tới kết quả khác nhau. Do đó, đọc là một hoạt động có thể trui rèn thông qua quá trình tiếp xúc thực tế với văn chương. Quá trình này, theo Rosenblatt, trong công trình *Văn học như là sự khám phá* (Literature as Exploration), cần có sự có mặt của cả năng lực cá nhân người đọc (khả năng sử dụng ngôn ngữ, năng lực tưởng tượng, liên tưởng và những kinh nghiệm sẵn có) lẫn vai trò của giáo dục (nhất là của giáo viên bộ môn Ngữ văn).

Từ đó, có thể tạm chỉ ra những điểm tương đồng giữa Lưu Hiệp và quan điểm của phê bình phản hồi – độc giả. Thứ nhất, cả hai đều thừa nhận tính chất thiết yếu của việc nâng cao năng lực đọc. Nếu Lưu Hiệp cho rằng năng lực đọc giúp người đọc đạt được trạng thái tri âm, tránh các sai lầm

trong tiếp nhận; thì phê bình phản hồi – độc giả tin rằng năng lực ấy giúp người đọc chuyển hóa các thông tin/ nội dung trong văn bản thành trải nghiệm riêng tư của mình và vận dụng nó vào đời sống của họ, đạt được trạng thái thỏa mãn trong tiếp nhận. Thứ hai, cả hai đều đòi hỏi sự góp mặt của hai yếu tố: văn bản và người đọc. Sáu điều cần thiết trong hoạt động tiếp nhận văn chương mà Lưu Hiệp đề ra đều bắt nguồn từ cách tổ chức văn bản như đề tài, thể loại, lối sử dụng từ ngữ, thanh luật hay cách biểu hiện, liên hệ, … Trong khi đó, vốn xuất phát từ các thành tựu ngôn ngữ học và thông diễn học, phê bình phản hồi – độc giả cũng nhấn mạnh vai trò của văn bản như một "kết cấu vẫy gọi" hay tập hợp những ký hiệu đang chờ đợi người đọc giải mã. Bên cạnh đó, rõ ràng ít nhiều cả Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả đều đề cập tới tinh thần liên văn bản. Ở Lưu Hiệp, tinh thần liên văn bản thể hiện ở việc ông yêu cầu hoạt động đọc bao gồm việc đặt văn bản trong mối liên hệ với các văn bản khác, với quá khứ, với cuộc sống hiện tại. Ở phê bình phản hồi – độc giả, tinh thần ấy thể hiện ở việc hoạt động đọc là quá trình người đọc liên tục vận dụng các trải nghiệm văn học và trải nghiệm đời sống sẵn có của mình để lý giải văn bản đang đọc. Cuối cùng, điểm tương đồng thú vị khác trong quan niệm về tiếp nhận văn học giữa Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả là quá trình đi từ khám phá ngôn từ tới chiếm lĩnh nội dung. Lưu Hiệp đòi hỏi người đọc quan tâm tới từ ngữ, thanh luật, thể tài/thể loại. Phê bình phản hồi – độc giả cũng phát triển dựa trên thành tựu của ký hiệu học, chủ nghĩa hậu cấu trúc.

Tương đồng là thế, nhưng khi cố gắng xác lập cách thức nâng cao năng lực tiếp nhận nơi người đọc, giữa Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả vẫn có những khác biệt cần phải làm rõ. Trước hết, thống nhất với các quan niệm ngay từ những thiên đầu trong *Văn tâm điêu long*, Lưu Hiệp vẫn cho rằng mục đích cuối cùng của hoạt động đọc là nắm đúng ý tác giả. Ông chỉ vạch ra những nguyên tắc có tính khoa học, chặt chẽ nhất định chứ không đơn thuần là những đánh giá phiến diện, chủ quan. Lưu Hiệp tin rằng có sự thống nhất giữa nội dung và hình thức (trong các thiên như *Phong cốt*, *Thể tính*). Chịu ảnh hưởng từ quan niệm Văn bắt nguồn từ Đạo, Lưu Hiệp phản đối lối đọc chỉ tập trung vào sự hứng thú với những điều kỳ lạ, rẻ tiền. Ngoài ra, do tinh thần xem văn chương như một hiện tượng tinh thần cao quý, Lưu Hiệp có tham vọng tiến tới xây dựng phương pháp phê bình văn học với tính chính xác cao, không dễ dàng để thực hiện. Chính vì vậy, tri âm mới là trạng thái khó gặp.

Ngược lại, phê bình phản hồi – độc giả cho rằng vai trò của văn bản là trao cho người đọc những gợi ý, thu hút sự chú ý của người đọc. Vì vậy, hoạt động tiếp nhận, theo tinh thần này, cho phép người đọc chú ý vào cả những yếu tố quen thuộc lẫn lạ lẫm vì nó không ngừng tương tác với trải nghiệm sẵn có của người đọc. Do đó, để nâng cao năng lực tiếp nhận văn học, cần tìm cách phát triển sự nhạy bén với những gợi mở từ tác phẩm. Người đọc có thể không ngừng nâng cao những trải nghiệm cá nhân, cả trong văn học và đời sống thực tiễn bằng việc đọc, suy ngẫm và tương tác nhiều hơn. Tinh thần cởi mở này sẽ ngày càng mở rộng tầm đón đợi của người đọc. Vì vậy, khác với Lưu Hiệp, phê bình phản hồi – độc giả tập trung vào đối tượng người đọc đại chúng, xóa bỏ ranh giới giữa tầng lớp tinh hoa và công chúng bình dân khi thừa nhận cả những cách tiếp nhận theo lối chủ quan của từng người.

Kết luận

Trên đây chúng tôi vừa đi vào giới thiệu và chỉ ra những điểm tương đồng và khác biệt trong quan niệm về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp khi so sánh với phê bình phản hồi – độc giả. Những gì chúng tôi vừa trình bày, như đã nói, không phải nhằm đánh giá hơn kém mà chỉ để nhấn mạnh tầm nhìn, tầm tư tưởng toàn diện và tiến bộ của Lưu Hiệp ngay từ rất sớm. Từ thế kỷ thứ V, Lưu Hiệp đã có những phát biểu đáng ghi nhận với những nội dung có phần tương đồng với quan điểm của các nhà lý luận phê bình phương Tây trong thế kỷ XX.

Điểm tương đồng như chúng tôi vừa nêu trên có lẽ xuất phát từ tính chất phổ quát của vấn đề. Quan tâm tới người đọc và hoạt động tiếp nhận như là một trong ba yếu tố cơ bản của đời sống văn học là nội dung nghiên cứu, tìm hiểu mà bất cứ nền lý luận văn học nào cũng phải chú ý. Mà khi đã quan tâm đến người đọc, không thể tách người đọc ra khỏi mối quan hệ tương tác giữa người đọc với tác giả và tác phẩm. Đó chính là lý do cả Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả đều chia sẻ những điểm chung khi đi vào tìm hiểu về hoạt động tiếp nhận văn học.

Với các điểm khác biệt, cần xem xét lại từ đầu hệ thống quan điểm của cả Lưu Hiệp và phê bình phản hồi – độc giả. Trong thiên *Nguyên đạo*, Lưu Hiệp đã nhấn mạnh Văn bắt nguồn từ đạo. Từ đó, quan niệm văn học của Lưu Hiệp trong toàn bộ *Văn tâm điêu long* đều triển khai dựa trên sự xác tín về tồn tại khách quan của cái đẹp. Bên cạnh đó, chịu ảnh hưởng từ Nho giáo, Lưu Hiệp cũng đề cao tính giáo huấn, giáo hóa của văn chương. Và vì vậy, với ông, tiếp nhận văn học là hành trình khám phá, chiếm lĩnh giá trị của sự tồn tại khách quan ấy. Người đọc sẽ chịu sự ảnh hưởng từ hệ thống quan niệm của tác giả qua tác phẩm. Còn phê bình phản hồi – độc giả lại là một khuynh hướng xuất phát dựa trên của ngôn ngữ học, ký hiệu học và hiện tượng luận, tường giải học trên cơ sở của ngôn ngữ học cấu trúc. Do đó, khuynh hướng này thừa nhận chân trời ý nghĩa rộng mở của ngôn từ trong văn bản. Ngoài ra, phê bình phản hồi – độc giả còn nảy sinh trong bối cảnh tư tưởng dân chủ, tự do, đề cao cái Tôi cá nhân của phương Tây. Vì vậy, dễ hiểu vì sao khuynh hướng này tôn trọng tính tự do, chủ động của người đọc khi khám phá văn bản.

Cuối cùng, những khác biệt cùng nguyên nhân nêu trên cho chúng ta thấy những yếu tố góp phần hình thành quan niệm về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp khi so sánh với một hệ thống lý thuyết ở phương Tây. Trong bối cảnh của thời đại mình, Lưu Hiệp đã có những đóng góp quan trọng cho lý luận văn học Trung Quốc nói riêng và phương Đông nói chung. Và cho đến ngày nay, trên cơ sở đối sánh với phương Tây, chúng ta không thể không ngưỡng mộ tầm tư tưởng và cách triển khai tư tưởng của mình ở Lưu Hiệp.

Tài liệu tham khảo

Abrams, M.H. (1999). *A Glossary of Literary Terms* (7th Ed.). United States of America, Heinle & Heinle.

Baldick, C. (2001). *The Concise Oxford Dictionary of Literary Terms* (2nd Ed.). London, Oxford University Press.

Lưu Hiệp (-). *Văn tâm điêu long*. Trần Thanh Đạm và Phạm Thị Hảo dịch (2007). Hà Nội, Nxb Văn học.

Lưu Hiệp (-). *Văn tâm điêu long*. Phan Ngọc dịch (2007). Hà Nội, Nxb Lao động, Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây.

Rosenblatt, L.M. (1994). *The Reader, the*

Text, the Poem – the Transactional Theory of the Literary Work (21st Ed.). United States of America, Southern Illinois University Press.

Rosenblatt, L.M. (1995). *Literature as Exploration* (5th Ed.). New York, The Modern Language Association of America.

Tyson, L. (1999). *Critical Theory Today: A Use-Friendly Guide.* New York & London, Routledge Taylor & Francis Group.